TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI

* * * * *

Bản án số: **28 /2018**/ HNGĐ-ST.
Ngày: **28/8/2018**
V/v: Chị Nguyễn Thị M xin ly hôn anh Đào Văn V

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*
  - **Bà Bùi Thị Hồng**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

  Ông Nguyễn Huy Quý

  Bà Nguyễn Thị Minh Huyền

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:

Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm– Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Oai -TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị M -** Sinh năm 1994;

Trú tại: Xóm An L, thôn Đàn V, xã Cao V , Thanh O, Hà N

- Bị đơn: **Anh Đào Văn V** - Sinh năm 1994;

Trú tại: Xóm Bồi Th, Thôn B , Cao V, Thanh O, Hà N .

Tại phiên tòa: Chị M Có mặt, Anh V vắng mặt. .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án có nội dung như sau:

Chị M và Anh V kết hôn năm 2014 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện và đăng ký kết hôn tại ủy ban xã Cao V, sau khi cưới Chị M về nhà chồng làm ăn và sinh sống, vợ chồng sống bình thường nhưng chỉ được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do đôi bên không hòa hợp, từ chuyện nhỏ chuyển thành mâu thuẫn đến chuyện lớn, Anh V thường đi sớm về khuya, không quan tâm đến vợ con, Chị M khuyên bảo nhiều lần nhưng Anh V vẫn chứng nào tật ấy nên Chị M đã sống ly thân với Anh V từ cuối năm 2017. Hiện tại Chị M trình bày không còn tình cảm vợ chồng với Anh V nên xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên: Đào Thị Ánh Ng, sinh ngày 13/7/2011; Khi ly hôn Chị M xin được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu Anh V trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Hai người không có tài sản chung và công nợ chung.

Quá trình giải quyết không tiến hành lấy được lời khai của Anh V do Anh V không đến tòa án để giải quyết và vắng mặt khi Tòa án đến nhà Anh V để làm việc.

Về quá trình xác minh: Tòa án đã kết hợp cùng với chính quyền địa phương xác minh tại nhà Anh Đào Văn V được mẹ đẻ Anh V là bà Lê Thị Th cho biết. Hiện tại Anh V có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại địa phương, Anh V có công việc làm cốt pha ngoài Thành phố Hà Nội, khoảng một tuần hoặc ba đến bốn ngày về nhà bà Th một lần. Anh V đã trực tiếp nhận hoặc được gia đình bà Thành giao lại thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập của Tòa án nhưng do bận làm nên Anh V không xuống Tòa án để làm việc. Về quan hệ vợ chồng và việc xin ly hôn của Chị M bà Thành không can thiệp, chỉ mong muốn họ đoàn tụ để cùng nuôi dạy con chung.

Tại phiên tòa: Chị M vẫn giữ nguyên các quan điểm khởi kiện và yêu cầu như trên.

Anh V vắng mặt tại phiên tòa và không có quan điểm trình bày gì trong quá trình giải quyết.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án đã làm đúng qui trình tố tụng, không có vi phạm gì, đã xác định đúng tư cách của đương sự, giải quyết đúng thời hạn của vụ án.

Đối với nguyên đơn: Chấp hành đúng qui định tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với bị đơn: Đã được triệu tập hợp lệ đến giải quyết vụ án nhiều lần và được triệu tập và tham gia phiên tòa đến lần thứ hai vẫn vắng mặt là vi phạm qui định của bộ luật tố tụng.

Tại phiên tòa: HĐXX đã thực hiện đúng các thủ tục, qui trình và thực hiện xét xử công tâm khách quan.

Về đường lối: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Nguyễn Thị M được ly hôn với Anh Đào Văn V.

Về con chung: Giao Chị M được nuôi con chung, và chấp nhận yêu cầu của Chị M không yêu cầu Anh V trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Chưa lấy được lời khai của Anh V, đề nghị tách phần tài sản và công nợ chung vợ chồng để giải quyết sau ly hôn đảm bảo quyền lợi cho đương sự vắng mặt.

-Về án phí: Chị M chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Đối với bị đơn đã được tòa án tống đạt văn bản và triệu tập nhiều lần đến giải quyết nhưng vắng mặt, tại phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia nhưng vẫn vắng mặt không lý do, Tòa án đã quyết định mở phiên tòa xét xử vụ án là đúng qui định pháp luật:

Xét quan hệ hôn nhân: Chị M và Anh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã có thẩm quyền. Đây là hôn nhân tự nguyện, tiến bộ và đúng pháp luật.

Về yêu cầu xin ly hôn: Trong quá trình chung sống Chị M trình bày đã phát sinh mâu thuẫn xuất phát việc chung sống của anh chị không hòa hợp, Anh V là người không có trách nhiệm với gia đình thường xuyên đi sớm về muộn khiến cho hạnh phúc gia đình tan vỡ, Chị M đã sống ly thân với Anh V từ cuối năm 2017 đến nay, hiện tại chị không còn tình cảm với Anh V nữa. Phía Anh V đã nhiều lần được Tòa án báo gọi đến để trình bày quan điểm và để tiến hành hòa giải nhưng Anh V vắng mặt. Điều đó thể hiện Anh V không có mong muốn được đoàn tụ. Cần chấp yêu cầu xin ly hôn của Chị M là phù hợp luật hôn nhân gia đình để giải phóng cho hai người.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên: Đào Thị Ánh Ngọc, sinh ngày 13/7/2011; Khi ly hôn Chị M xin được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu Anh V trợ cấp nuôi con chung. Xét thấy hiện tại Chị M đang trực tiếp nuôi con chung, cháu vẫn khỏe mạnh và được ăn học bình thường, nguyện vọng của cháu Ngọc xin được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn. HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của Chị M được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp pháp luật. Chị không yêu cầu Anh V trợ cấp nuôi con chung vì chị có mức thu nhập đủ để nuôi con chung, phía Anh V không có quan diểm gì về vấn đề con chung, cần chấp nhận yêu cầu này của Chị M là không trái pháp luật. Anh V có quyền thăm nom con chung theo pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung Chị M trình bày không có công nợ và tài sản chung vợ chồng , tuy nhiên phía Anh V không chịu khai báo về vấn đề tài sản chung và công nợ chung vợ chồng. xét thấy cần tách phần tài sản chung, công nợ

của vợ chồng để giải quyết trong vụ án khác khi các bên có yêu cầu giải quyết tài sản sau ly hôn để bảo vệ quyền lợi chung cho đương sự là đúng pháp luật.

- Án phí : Chị M chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định pháp luật

Căn cứ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng pháp luật: Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ, điều 147, điều 273, 271 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về …án phí lệ phí Tòa án.

Xử cho Chị Nguyễn Thị M được ly hôn Anh Đào Văn V.

Về con chung: Giao Chị M tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đào Thị Ánh Ng, sinh ngày 13/7/2011, không yêu cầu Anh V trợ cấp nuôi con chung cho Chị M. Cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung. Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: Tách phần tài sản chung, công nợ vợ chồng (nếu có) thành vụ án chia tài sản chung sau ly hôn để giải quyết độc lập với vụ án này khi có đủ điều kiện và nếu có yêu cầu của anh V để bảo đảm quyền lợi cho đương sự.

- Án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị M đã nộp theo biên lai thu số 02257 ngày 26/6/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội. Chị M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- TAND Tp Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân xã Cao V
- L- u.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng